

Số: 29/2021/QĐST – HNGĐ

G, ngày 06 tháng 5 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 30/2021/TLST – HNGĐ ngày 05 tháng 4 năm 2021, giữa:

Nguyên đơn: Chị Đinh Thị H, sinh năm 1997.

Trú tại: Xóm M, xã G, huyện G, tỉnh N.

Bị đơn: Anh Hà Văn C, sinh năm 1992.

Trú tại: Xóm M, xã G, huyện G, tỉnh N.

Căn cứ Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55; 58; 81; 82; 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 4 năm 2021.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 4 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa:

Chị Đinh Thị H và anh Hà Văn C.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ con chung: Chị Đinh Thị H và anh Hà Văn C đều xác định có một con chung. Cháu tên là Hà Huy H, sinh ngày 18/9/2017. Hiện nay, cháu Hà Huy H đang ở với anh C. Nay ly hôn các đương sự thoả thuận giao cháu Hà Huy H cho anh Hà Văn C tiếp tục trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cho đến khi cháu Hà Huy H đủ 18 tuổi. Chị Đinh Thị H không phải đóng góp tiền nuôi con chung cùng anh Hà Văn C.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở.

2.2. Về tài sản và công nợ chung: Chị Đinh Thị H và anh Hà Văn C đều xác định không có tài sản chung, công nợ chung.

2.3. Về án phí: Chị Đinh Thị H nhận nộp 150.000 đồng án phí thuận tình ly hôn được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị Đinh Thị H đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện G theo biên lai số AA/2021/0003903 ngày 05/4/2021. Trả lại cho chị Đinh Thị H số tiền 150.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp.

Người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm .

Nơi nhận:

- TAND tỉnh N;
- VKSND huyện G;
- Chi cục THADS huyện GV;
- Các đương sự;
- UBND xã G;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Hữu Q